TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 10-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh, bà Trần Thị Tứ.
- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 10/02/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST ngày 18/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST- HS ngày 03/01/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 16/01/2020 đối với bị cáo: **Đặng ĐìnhT**; Sinh ngày: 01/01/199x; Nơi sinh và nơi cư trú: huyện C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Đình Đ và bà Trần Thị Đ; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2019, đến ngày 01/11/2019 chuyển tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Chị Nguyễn Thị Ngọc; Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị T H; Sinh năm: 198x; Nghề nghiệp: Kế toán; huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Vũ P; Sinh năm 198x; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại:huyện C, tỉnh H; Vắng mặt.

+ Anh Đặng Xuân V ; Sinh năm 198x; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trú tại:huyện C, tỉnh H; Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Đ; Sinh năm 196x; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại:huyện C, tỉnh H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 30/10/2019, tại thị trấn Cẩm Xuyên, Đặng Đình T bắt xe khách chiều Hà Tĩnh đi Hà Nội. Khi xe đi đến ngã ba thị trấn Nghèn, huyện C,T xuống xe đi bộ tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 31/10/2019,T chui qua lỗ hổng bờ tường rào, qua cửa nách (không khóa) đột nhập vào nhà chị Hoàng Thị T H lấy được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Attila biển kiểm soát 38C1- 127.36, 01 chiếc điện thoại Samsung A6 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Hawei GR5.T lấy chìa khóa để gần đó để mở cửa cổng và dắt xe ra. Cả gia đình chị H ngủ say nên không ai phát hiện ra hành vi củaT.T điều khiển xe mô tô về nhà và nói với mẹ đẻ (bà Trần Thị Đ) là xe mượn của bạn. Đến khoảng 09 giờ sáng 31/10/2019T đưa chiếc xe trộm được đến bán cho anh Bùi Vũ P với giá 3.300.000 đồng, chi tiêu cá nhân hết 950.000 đồng.T đoán được mật khẩu điện thoại Samsung A6 căn cứ ngày sinh của chị H trên giấy tờ, còn điện thoại Hawei thìT đưa đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Đặng Xuân V để bẻ khóa sử dụng. Khi vừa bẻ khóa điện thoại xong thì T bị lực lượng công an huyện C bắt giữ, thu giữ hai chiếc điện thoại cùng số tiền 2.350.000 đồng chưa tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C xác định tổng giá trị các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt 6.300.000 đồng, cụ thể: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6, màu đen đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hawei GR5, màu ghi đã qua sử dụng trị giá 800.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô BKS 38C1-127.36, nhãn hiệu SYM, số loại Attila, màu vàng, số máy 19270, số khung 19270, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ và trả lại cho chị Hoàng Thị T H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6, màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hawei GR5, màu ghi đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 38C1- 127.36, nhãn hiệu SYM, số loại Attila, màu vàng, số máy 19270, số khung 19270, đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe tên Hoàng Thị T H. Hiện còn tạm giữ số tiền 2.350.000 Việt Nam đồng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện C thu từ Đặng ĐìnhT.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì thêm.

Ngày 11/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc ban hành bản kết luận điều tra số 46 và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị truy tố Đặng ĐìnhT về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 16/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Đặng ĐìnhT về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự tại Cáo trạng số 02/CT-VKSCL-HS.

Ngày 18/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc chuyển toàn bộ hồ sơ sang Tòa án nhân dân huyện Can Lộc. Tòa án nhân dân huyện Can Lộc đã thụ lý vụ án và mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 16/01/2020. Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất do Kiểm sát viên vắng mặt vì lý do sức khỏe.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo trình bày mục đích, động cơ phạm tội là để kiếm tiền tiêu xài cá nhân, hành vi phạm tội chỉ có bị cáo lên kế hoạch, tự thực hiện, không có ai tham gia, hỗ trợ. Anh Bùi Vũ P, anh Nguyễn Xuân V không biết các tài sản mà bị cáo đưa đến tiêu thụ, sửa chữa là do trộm cắp mà có. Số tiền bị cáo nhờ mẹ bồi thường cho anh P bị cáo sẽ tự thực hiện với mẹ. Bị cáo tự nguyện sung công quỹ số tiền 2.350.000 đồng. Bị cáo cũng thành khẩn trình bày nhờ có thời gian tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh tỉnh Hà Tĩnh mà bị cáo nhận thức được sai phạm của bản thân, biết sợ để sau này không tiếp tục sai phạm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điều 38, tiết thứ hai điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 đến 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 31/10/2019; miễn xét về vấn đề dân sự; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền do phạm tội mà có 2.350.000 đồng; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i, b khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, điểm đ khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 03 tháng tù treo.

Tranh luận với người bào chữa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Các lời khai của bị hại Hoàng Thị T H có trong hồ sơ thể hiện chị H đã nhận lại đầy đủ tài sản, không yêu cầu gì về dân sự, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các lời khai của anh Bùi Vũ P có trong hồ sơ thể hiện anh P khi mua xe máy không biết xe do bị cáo trộm cắp, anh P cũng đã nhận lại số tiền mua xe từ bà Trần Thị Đ, không có yêu cầu gì về dân sự.

Lời khai của bà Trần Thị Đ có trong hồ sơ thể hiện bị cáo nhờ bà Đ thực hiện việc bồi thường cho anh P.

Ban công an thị trấn Cẩm Xuyên cũng có báo cáo thể hiện ĐặngĐình T đang sinh sống cùng gia đình tại địa phương, thường xuyên vắng mặt không rõ lý do, bất minh về thời gian, kinh tế, nghi vấn hoạt động trộm cắp tài sản.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa.

[2] Xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 02 giờ ngày 31/10/2019 Đặng Đình T đã lén lút đột nhập vào nhà chị Hoàng Thị T H lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila, 01 chiếc điện thoại Samsung A6 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Hawei GR5. Tổng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị H là 6.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của chị H, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nhờ mẹ khắc phục hậu quả cho anh Bùi Vũ P. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại tiết thứ hai điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình là hộ nghèo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét để miễn án phí hình sự sơ thẩm chứ không phải là căn cứ để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng như mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[3] Xét các vấn đề khác trong vụ án:

Khi bán xe mô tô cho anh Bùi Vũ P, bị cáo có kèm theo giấy đăng ký xe, ổ khóa xe không có dấu hiệu bị phá. Bị cáo và anh P đều khẳng định khi mua bán xe thì bị cáo nói với anh P xe mô tô của bị cáo mua lại.

Khi sửa chiếc điện thoại Hawei cho bị cáo, anh Đặng Xuân V không biết nguồn gốc điện thoại là do trộm cắp mà có. Do đó, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với anh P và anh V.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản, anh P đã nhận đủ số tiền 3.300.000 đồng từ bà Trần Thị Đ. Không ai có ý kiến gì thêm về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về vật chứng, tài sản: Tịch thu số tiền do phạm tội mà có như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; tiết thứ hai điểm b, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên bố bị cáo Đặng ĐìnhT phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Đặng ĐìnhT: 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 31/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/12/2019 giữa Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Can Lộc
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND thị trấn Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thanh